

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2025/HNGĐ-ST
Ngày 09-6-2025
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN – TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Việt Hưng;

Ông Trịnh Tuấn Sỹ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Hồng Trâm, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 67/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2025 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2025/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lò Thị Quỳnh D, sinh ngày 30/3/1996; Số CCCD: 014196004152; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: K phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: Số nhà A, ngõ I, đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 13/01/1996; Số CCCD: 020096008925; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: K phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: Số nhà A, ngõ I, đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 02/04/2025, bản tự khai nguyên đơn chị Lò Thị Quỳnh D trình bày:

Chị Lò Thị Quỳnh D và anh Nguyễn Tiến Đ được tự do tìm hiểu, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục truyền thống và đăng ký kết hôn trên

cơ sở tự nguyện tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn ngày 25/7/2019. Sau khi kết hôn, anh chị sinh sống cùng với bố mẹ chồng là ông Nguyễn Quốc G và bà Nguyễn Thị H tại địa chỉ: Số nhà A, ngõ I, đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng 02 năm sau thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Nguyễn Tiến Đ thường xuyên chơi tiền ảo trên mạng khiến gia đình rơi vào bế tắc về kinh tế. Bên cạnh đó, anh Nguyễn Tiến Đ còn không có trách nhiệm chăm sóc con cái và vun vén cho gia đình. Chị đã nhiều lần nói chuyện, khuyên bảo và hàn gắn vợ chồng nhưng không được. Nay chị thấy hôn nhân không còn hạnh phúc, không còn chung lý tưởng sống, mục đích hôn nhân không đạt được, không còn tình cảm với anh Nguyễn Tiến Đ nên chị đề nghị được ly hôn với anh Nguyễn Tiến Đ.

Về con chung: Chị Lò Thị Quỳnh D và anh Nguyễn Tiến Đ có 01 con chung là cháu Nguyễn Bảo M, sinh ngày 25/5/2020. Khi ly hôn, chị Lò Thị Quỳnh D yêu cầu được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cho đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Nguyễn Tiến Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Tiến Đ vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã gửi Thông báo về việc thụ lý vụ án số 67/TB-TLVA; Giấy triệu tập số 1575/2025/GTT-TA cùng ngày 15/4/2025 cho bà Nguyễn Thị H (là mẹ đẻ của anh Nguyễn Tiến Đ). Bà Nguyễn Thị H nhận thay và cam kết sẽ giao tận tay hoặc thông báo nội dung các văn bản của Tòa án cho anh Nguyễn Tiến Đ ngay trong ngày. Tuy nhiên đến ngày triệu tập, anh Nguyễn Tiến Đ vắng mặt không có lý do. Tòa án đã tiến hành làm việc với bà Nguyễn Thị H về việc vắng mặt của anh Nguyễn Tiến Đ, bà cho biết đã thực hiện việc tổng đạt và thông báo cho anh Nguyễn Tiến Đ biết. Ngày 09/5/2025, Tòa án đã ban hành Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, phiên họp. Ngày 13/5/2025, ban hành Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Các văn bản trên đều được tổng đạt hợp lệ cho anh Nguyễn Tiến Đ thông qua bà Nguyễn Thị H. Ngày 29/5/2025, Tòa án mở phiên tòa xét xử lần thứ nhất nhưng anh Nguyễn Tiến Đ vắng mặt không có lý do đến ngày 16/5/2025, bà Nguyễn Thị H đến nộp đơn xin xét xử vắng mặt của anh Nguyễn Tiến Đ. Tại đơn đề nghị, anh Nguyễn Tiến Đ cho biết anh đồng ý ly hôn với chị Lò Thị Quỳnh D. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Bảo M, sinh ngày 25/5/2020. Khi ly hôn, anh nhất trí để chị Lò Thị Quỳnh D là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cho đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi và anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Biên bản xác minh ngày 12/5/2025 tại khối C, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, ông Trình Báo C là khối phó của khối 3 cho biết: Tại khối của

ông đang quản lý có chị Lò Thị Quỳnh D và anh Nguyễn Tiến Đ đang có đăng ký cư trú tại địa chỉ: Số nhà A, ngõ I, đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Anh Nguyễn Tiến Đ là con trai của ông Nguyễn Quốc G và bà Nguyễn Thị H. Ông được biết chị Lò Thị Quỳnh D và anh Nguyễn Tiến Đ đã kết hôn, trong thời gian qua, địa phương không nhận được thông tin gì trình báo, can thiệp và tổ chức hòa giải nên hiện nay mâu thuẫn của anh chị như thế nào chính quyền địa phương không nắm được.

Bà Nguyễn Thị H trình bày: Chị Lò Thị Quỳnh D và anh Nguyễn Tiến Đ là con dâu và con trai của bà. Anh chị đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố L vào năm 2019. Trước khi kết hôn anh chị được tự do tìm hiểu, yêu nhau, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn anh chị vẫn chung sống cùng vợ chồng bà. Bà có biết việc mâu thuẫn giữa các con bà là do con trai bà mãi chơi, không quan tâm đến vợ con và mâu thuẫn giữa vợ chồng các con đã từ rất lâu. Vợ chồng bà đã cố gắng hàn gắn cho các con nhưng không được, đây là việc riêng của các con nên các con tự quyết định. Các văn bản tố tụng của Tòa án, bà đã thông báo cho con trai bà. Đơn xin vắng mặt của con trai bà là của anh Nguyễn Tiến Đ chụp gửi qua mạng xã hội và bảo bà mang đến nộp cho Tòa do bận không về tham gia phiên tòa được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thành phần tham gia xét xử tại phiên tòa đúng với thành phần Hội đồng xét xử được ghi trong Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án như xác định đúng thẩm quyền, đúng tư cách các đương sự, cấp tố tụng đạt văn bản tố tụng hợp lệ. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng nhiệm vụ quyền hạn của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, tại phiên tòa cả nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định pháp luật. Qua nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ cùng tài liệu chứng cứ được công khai tại phiên tòa đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Lò Thị Quỳnh D được ly hôn với anh Nguyễn Tiến Đ là có căn cứ; về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Bảo M, sinh ngày 25/5/2020. Giao con chung cho chị Lò Thị Quỳnh D được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cho đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi và anh Nguyễn Tiến Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung: Điều không có nên không xem xét giải quyết; về án phí: Chị Lò Thị Quỳnh D là nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Ngày 04/04/2025, chị Lò Thị Quỳnh D gửi đơn khởi kiện đề ngày 02/04/2025 đến Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn giải quyết vụ án hôn nhân gia đình giữa chị và anh Nguyễn Tiến Đ. Bị đơn anh Nguyễn Tiến Đ có nơi cư trú tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

[2] Về việc vắng mặt của nguyên đơn và bị đơn: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành các trình tự giải quyết vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, nguyên đơn đã có bản tự khai, bị đơn đã có ý kiến trình bày tại đơn xin xét xử vắng mặt. Sau khi hoãn phiên tòa lần thứ nhất, cả nguyên đơn và bị đơn đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị Quỳnh D và anh Nguyễn Tiến Đ kết hôn và chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 25/7/2019. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị Lò Thị Quỳnh D và anh Nguyễn Tiến Đ là hợp pháp. Trong quá trình chung sống, hai bên đã phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được, nguyên nhân là do về kinh tế, anh Nguyễn Tiến Đ mải chơi và không quan tâm đến vợ con. Từ đó, hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống gia đình. Quá trình giải quyết vụ án, chị Lò Thị Quỳnh D và anh Nguyễn Tiến Đ đều xác định không còn tình cảm với nhau và đều muốn được Tòa án giải quyết cho ly hôn. Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét xử tại phiên tòa cho thấy trong quá trình chung sống anh chị có nhiều mâu thuẫn, mặc dù đã được gia đình khuyên nhủ động viên nhưng thực tế hai bên hiện nay không quan tâm đến nhau, không còn yêu thương, tôn trọng nhau, hôn nhân không có hạnh phúc, xét thấy, quan hệ hôn nhân của chị Lò Thị Quỳnh D và anh Nguyễn Tiến Đ đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu khởi kiện của chị Lò Thị Quỳnh D là có căn cứ, do đó cần xử cho Lò Thị Quỳnh D ly hôn với anh Nguyễn Tiến Đ là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Chị Lò Thị Quỳnh D và anh Nguyễn Tiến Đ có 01 con chung là cháu Nguyễn Bảo M, sinh ngày 25/5/2020. Khi ly hôn, chị Lò Thị Quỳnh D yêu cầu là người được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Nguyễn Tiến Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Nguyễn Tiến Đ cũng nhất trí với yêu cầu về con chung mà chị Lò Thị Quỳnh D đưa ra, do đó

cần giao cháu Nguyễn Bảo M cho chị Lò Thị Quỳnh D trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi và anh Nguyễn Tiến Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Lò Thị Quỳnh D không yêu cầu. Anh Nguyễn Tiến Đ có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Điều không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nguyên đơn chị Lò Thị Quỳnh D phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn theo quy định của pháp luật để sung ngân sách Nhà nước.

[8] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lò Thị Quỳnh D ly hôn với anh Nguyễn Tiến Đ .

(Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 56, ngày 25/7/2019 tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn).

2. Về con chung: Chị Lò Thị Quỳnh D và anh Nguyễn Tiến Đ có 01 con chung tên Nguyễn Bảo M, sinh ngày 25/5/2020. Sau khi ly hôn, chị Lò Thị Quỳnh D được quyền trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Bảo M cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Tiến Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Tiến Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lò Thị Quỳnh D phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước. Xác nhận chị Lò Thị Quỳnh D đã nộp đủ 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000645 ngày 11/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- UBND P.Đông Kinh, TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- CCTHADS TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Huyền